CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
****

HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM
BỒI THƯỜNG GIẢI THƯỞNG GOLF – HOLE IN ONE

Số: ……..

- *Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16/06/2022, có hiệu thi hành từ ngày 01/01/2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Giấy yêu cầu bảo hiểm của …… ngày…/…/….;*
- *Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các bên.*

Hôm nay, ngày tháng năm 20…, tại ……., chúng tôi gồm:

BÊN MUA BẢO HIỂM: CÔNG TY ……..
(Gọi tắt là Bên A)

Địa chỉ : ……...

Điện thoại : ……. Fax : ……..

Tài khoản : …… tại…….

Mã số thuế : ……..

Người đại diện: (Ông/Bà) ……Chức vụ:…….

Giấy uỷ quyền số:……(nếu có), do ông/bà……, chức vụ:……ký ngày….tháng…năm…..

BÊN BẢO HIỂM: CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV…….. (BIC)
(Gọi tắt là Bên B)

Địa chỉ : …….

Điện thoại : ……. Fax: ……

Tài khoản :…… tại ……

Mã số thuế :…….

Người đại diện: (Ông/Bà) ……Chức vụ:……

Giấy uỷ quyền số:……(nếu có), do ông/bà:……chức vụ:……ký ngày….tháng…năm…..

Hai bên cùng nhau thoả thuận ký kết Hợp đồng bảo hiểm bồi thường giải thưởng Golf – hole in one (sau đây gọi là Hợp đồng bảo hiểm) theo những điều kiện, điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Người được bảo hiểm

Người được bảo hiểm là……..

Điều 2. Đối tượng bảo hiểm

Bên B sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm số tiền bằng giá trị giải thưởng mà Người được bảo hiểm phải trao cho người chơi golf đạt thành tích "hole in one" tại các hố golf trong giải đấu golf được nêu tại Điều 5 của Hợp đồng bảo hiểm này.

Điều 3. Phạm vi bảo hiểm, điều kiện, điều khoản bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

Phạm vi bảo hiểm, điều kiện, điều khoản bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm này được áp dụng theo Quy tắc bảo hiểm bồi thường giải thưởng golf – hole in one ban hành theo Quyết định số 2408/QĐ-PHH ngày 16/10/2023 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV đính kèm Hợp đồng bảo hiểm này và các điều khoản bổ sung sau (nếu có):

- ….
- …

Điều 4. Thời hạn bảo hiểm

Từ …..giờ…. ngày ……/…./…… đến ….. giờ…. ngày…../…./……..

Điều 5. Thông tin bảo hiểm

5.1. Giải đấu:

5.2. Sân golf:

5.3. Địa chỉ sân golf**:**

5.4. Số lượng Người chơi golf tham gia giải đấu: … người – chi tiết theo danh sách người chơi golf đính kèm Hợp đồng bảo hiểm này. Trường hợp có sự thay đổi danh sách người chơi, Bên A phải cung cấp danh sách cập nhật cho Bên B trước thời điểm diễn ra giải đấu.

Mỗi người chơi chỉ được đánh một (01) lần tại lỗ golf được bảo hiểm dưới đây trong ngày thi đấu, không được phép đánh thử.

5.5. Lỗ golf được bảo hiểm: Lỗ số … , được đặt tại vị trí…….

5.6. Khoảng cách phát bóng tối thiểu: Nam: …. Yards; Nữ: …. Yards.

Nếu có nhiều lỗ golf được bảo hiểm, sử dụng bảng sau cho mục 5.5 và 5.6:

Lỗ golf được bảo hiểm	**Số tiền bảo hiểm/toàn bộ giải đấu (đồng)**	**Khoảng cách phát bóng**	**Vị trí lỗ golf**	**Hình thức giải thưởng**
Lỗ số ….		Nam: … yards Nữ: … yards	Vị trí sườn dốc/Vị trí cao hơn các khu vực xung quanh	Tiền mặt/xe ô tô
Lỗ số ….		Nam: … yards Nữ: … yards	Vị trí sườn dốc/Vị trí cao hơn các khu vực xung quanh	Tiền mặt/xe ô tô

Điều 6. Phí bảo hiểm

- Tỉ lệ phí bảo hiểm: ….% (Chưa bao gồm VAT)
- Phí bảo hiểm : .....đồng.
- VAT : ….đồng.

- Tổng phí bảo hiểm: .....đồng.

(Bằng chữ: …… đồng chẵn/.)

Điều 7. Thanh toán phí bảo hiểm

7.1. Phương thức thanh toán:

Phí bảo hiểm được Bên A thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản cho Bên B. Trường hợp chuyển khoản, Bên A thực hiện chuyển tiền vào tài khoản theo thông tin như sau:

Tên tài khoản: ……

Số tài khoản: ……..

Tại ngân hàng: …….

7.2. Quy định về việc thanh toán phí bảo hiểm

- Thời hạn thanh toán phí bảo hiểm: chậm nhất vào ngày ….
- Trách nhiệm bảo hiểm của Bên B sẽ chỉ phát sinh với điều kiện Bên A thanh toán phí đầy đủ và đúng theo thời hạn quy định nêu trên.
- Trường hợp Bên A không đóng phí bảo hiểm hoặc đóng không đủ phí bảo hiểm cho Bên B theo thời hạn thanh toán phí nêu trên, Hợp đồng bảo hiểm tự động chấm dứt hiệu lực khi hết thời hạn thanh toán phí bảo hiểm mà không phụ thuộc vào thông báo của Bên B. Bên B không phải gửi thông báo chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm cho Bên A.

Điều 8. Các tài liệu cấu thành hợp đồng bảo hiểm và thứ tự ưu tiên áp dụng

Các tài liệu được liệt kê dưới đây được hiểu là bộ phận cấu thành Hợp đồng bảo hiểm này. Trong trường hợp có những quy định trái ngược giữa Hợp đồng bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm và các Phụ lục hợp đồng bảo hiểm được cấp sau ngày ký kết Hợp đồng bảo hiểm, Bên B áp dụng theo thứ tự ưu tiên sau (từ trên xuống) để giải quyết bồi thường hoặc các tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này:

- Hợp đồng bảo hiểm, các Phụ lục hợp đồng bảo hiểm được ký kết bởi hai Bên và Giấy chứng nhận bảo hiểm (nếu có)
- Quy tắc bảo hiểm và các điều khoản bổ sung được nêu tại Điều 3 của Hợp đồng bảo hiểm này.
- Giấy yêu cầu bảo hiểm.
- Các tài liệu khác (nếu có)

Điều 9. Hồ sơ bồi thường

Bên A có trách nhiệm cung cấp cho Bên B các hồ sơ chứng từ sau đây:

- Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm theo mẫu của BIC;
- Điều lệ thi đấu;
- Danh sách chính thức người tham gia giải đấu;
- Thỏa thuận xác nhận quan sát viên;
- Biên bản xác nhận vùng cỏ và vị trí đặt lỗ golf;
- Biên bản xác nhận bóng thi đấu cho giải;
- Biên bản xác nhận trúng giải
- Giấy chứng nhận giải thưởng;
- Thẻ điểm;
- Bằng chứng xác nhận về việc người chơi không phải là người chơi chuyên nghiệp.

- Giấy tờ tùy thân của người chơi đạt thành tích hole in one: căn cước công dân/hộ chiếu/…
- Chứng từ chi tiền hoặc chi thưởng cho người chơi đạt thành tích hole in one (nếu có);
- Các giấy tờ liên quan khác theo quy định và yêu cầu của BIC.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

10.1. Quyền của Bên A:

- Yêu cầu Bên B cung cấp quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm và giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm.
- Hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm theo quy định Luật kinh doanh bảo hiểm hiện hành và thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm.
- Yêu cầu Bên B trả tiền bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

10.2. Nghĩa vụ của Bên A:

- Tuân thủ và thực hiện đúng và đầy đủ các quy định tại Hợp đồng bảo hiểm này để đảm bảo quyền và lợi ích của mình.
- Kê khai đầy đủ, trung thực mọi thông tin có liên quan đến hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của Bên B. Trường hợp Bên A cố ý vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin này, Bên B có quyền hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm và hoàn lại cho bên A 70% phí bảo hiểm. Bên B không chịu trách nhiệm cho bất kì sự kiện bảo hiểm nào phát sinh với người được bảo hiểm.
- Đọc và hiểu rõ điều kiện, điều khoản bảo hiểm, phạm vi bảo hiểm và các điểm loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền, nghĩa vụ khi giao kết hợp đồng bảo hiểm và nội dung khác của hợp đồng bảo hiểm.
- Thanh toán phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Hợp đồng bảo hiểm này.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

11.1. Quyền của Bên B:

- Thu phí bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm.
- Hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm theo quy định Luật kinh doanh bảo hiểm hiện hành và thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm.
- Từ chối trả tiền bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm, hoặc trường hợp Bên A vi phạm các nghĩa vụ theo quy định của hợp đồng bảo hiểm này.
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

11.2. Nghĩa vụ của Bên B:

- Tuân thủ và thực hiện đầy đủ các quy định của Hợp đồng bảo hiểm này.
- Giải thích rõ ràng, đầy đủ cho Bên A về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của Bên A khi giao kết hợp đồng bảo hiểm. Trường hợp Bên B cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng bảo hiểm thì Bên A có quyền hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm, được hoàn lại 100% phí bảo hiểm đã đóng.

- Hướng dẫn Bên A hoàn thành các thủ tục liên quan đến việc yêu cầu trả tiền bảo hiểm đối với các chi phí thuộc phạm vi bảo hiểm.
- Trả tiền bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Giải quyết tranh chấp

Các Bên thỏa thuận rằng trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có vướng mắc phát sinh hoặc tranh chấp, hai Bên cùng bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác, thương lượng. Trường hợp hai Bên không giải quyết được bằng thương lượng, mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam.

Điều 13. Các cam kết chung

Bằng việc ký kết Hợp đồng bảo hiểm này, các Bên xác nhận đã hiểu và nắm rõ các điều kiện, điều khoản bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, các quy định, quyền và nghĩa vụ của mỗi Bên được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm và các vấn đề pháp lý có liên quan khác. Hai Bên cam kết tuân thủ đúng các quy định trong Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết và các quy định của Pháp luật hiện hành. Bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm đồng ý để BIC xử lý dữ liệu cá nhân được đề cập tại Hợp đồng bảo hiểm này cho mục đích giao kết hợp đồng bảo hiểm và giải quyết khiếu nại bồi thường bảo hiểm (nếu có). Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm cũng đồng ý rằng BIC có thể cung cấp dữ liệu này cho các công ty tái bảo hiểm, đối tác của BIC cho mục đích chăm sóc khách hàng.

Mọi sự thay đổi của Hợp đồng bảo hiểm này phải được các Bên đồng ý ký kết bằng văn bản và là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng bảo hiểm này.

Hợp đồng bảo hiểm này có hiệu lực từ ngày ký và kết thúc sau khi các Bên thực hiện xong quyền và nghĩa vụ liên quan. Trách nhiệm bảo hiểm phát sinh kể từ ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm được quy định tại Điều 4 của Hợp đồng bảo hiểm này. Hợp đồng bảo hiểm này được thành lập thành bốn (04) bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**